

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55; 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Lương Thị Th và anh Vũ Văn B;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình đề ngày 25 tháng 7 năm 2022 của chị Lương Thị Th;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Chị Lương Thị Th sinh năm 1992 và anh Vũ Văn B sinh năm 1989; Đều có địa chỉ: Thôn TD, xã HT, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Th và anh Vũ Văn B tự nguyện thuận tình ly hôn;

- Về nuôi con chung: Anh chị có 03 con chung, lớn nhất tên Vũ Thị Huyền V sinh ngày 12/01/2014, thứ hai tên Vũ Thị T sinh ngày 06/02/2016, thứ ba tên Vũ Bảo C sinh ngày 14/02/2018. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận anh B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 03 con kể từ tháng 8/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chị Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mức 1.000.000đ/cháu/tháng (ba cháu là 3.000.000đ/tháng), thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 8/2022 cho đến khi

các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chị Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh B có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu chị Th không thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

- Về tài sản chung, công sức, nợ nần: Chị Th anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND huyện Tiên Lữ
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ
- UBND xã HT (Giấy CNKH số 57 ngày 16/12/2012)
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Tòa án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang